

Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của
Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán



CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

PNC
PHUONG NAM CORP

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2015**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 06 năm 2016



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0301860552
- Vốn điều lệ: 110.402.410.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 110.402.410.000 đồng
- Địa chỉ: 940, đường 3/2, phường 15, quận 11, TP. HCM
- Số điện thoại: (848) 3866 3447
- Số fax: (848) 3866 3449
- Website: www.pnc.com.vn
- Mã cổ phiếu: PNC

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Tháng 02 năm 1982, công ty Văn hóa Dịch vụ Tổng hợp Quận 11 được thành lập, trực thuộc phòng VHTT Quận 11 chính là tiền thân của Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam ngày nay.
- Ngày 10/07/1989, Ủy ban Nhân dân Thành phố đã ra quyết định số 403/QĐ-UB về việc chuyển Công ty Văn hóa và Dịch vụ Tổng hợp Quận 11 trực thuộc Phòng Văn hóa Thông tin thành Công ty Văn hóa Tổng hợp Quận 11 trực thuộc Ủy ban Nhân dân Quận 11, hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp Nhà nước.
- Cuối năm 1990, Công ty thành lập Xí nghiệp in Phương Nam.
- Ngày 10/02/1992, Công ty thành lập Hãng phim Phương Nam.
- Ngày 12/04/1993, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định số 170/QĐ-UB thành lập Công ty Văn hóa Tổng hợp Quận 11 trực thuộc Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.
- Đến năm 1999, Công ty Văn hóa Tổng hợp Quận 11 được cổ phần hóa theo quyết định số 4430/QĐ-UB ngày 05/08/1999 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chuyển hình thức hoạt động của Công ty từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Vật phẩm Văn hóa Phương Nam với vốn điều lệ là 15 tỷ đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 35%, đánh dấu một giai đoạn chuyển mình đầy cơ hội và thách thức.
- Tháng 3 năm 2004, Công ty phát hành cổ phiếu huy động thêm 5 tỷ đồng từ các cổ đông, nâng vốn điều lệ Công ty lên thành 20 tỷ đồng. Cũng trong năm này Đại hội đồng Cổ đông thường niên đã đồng ý thông qua việc đăng ký lại tên mới của Công ty là Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam (gọi tắt là Công ty Văn hóa Phương Nam) theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 10, đăng ký lại lần thứ 1 số 4103002356 ngày

189
CỔ
CƠ
VĂN
HÓA
PHƯƠNG
NAM

- 31/05/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, phát triển với 6 chi nhánh đặt tại các vùng trọng điểm như Hà Nội, Huế, Đà Nẵng, Cần Thơ, ... cùng với hơn 20 trung tâm phát hành lớn trong cả nước.
- Công ty đã đăng ký và tham gia niêm yết tại Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP. HCM (nay là Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. HCM) và ngày giao dịch đầu tiên là 11/07/2005.
 - Tháng 8 năm 2005 Công ty phát hành thêm 1.000.000 cổ phiếu huy động vốn để góp vốn vào dự án đầu tư thành lập Công ty Liên doanh Megastar Media, nâng vốn điều lệ Công ty lên thành 30 tỷ đồng.
 - Tháng 12 năm 2006 Công ty phát hành thêm 1.000.000 cổ phiếu và tăng vốn điều lệ lên 40 tỷ đồng.
 - Tháng 11 năm 2007 Công ty phát hành thêm 2.500.000 cổ phiếu và tăng vốn điều lệ lên 65 tỷ đồng.
 - Tháng 01 năm 2008, công ty tiến hành tái cơ cấu và thành lập 4 công ty con từ các phòng ban trực thuộc:
 - + Công ty TNHH MTV Sách Phương Nam.
 - + Công ty TNHH MTV Văn Phòng Phẩm Phương Nam.
 - + Công ty TNHH MTV Phương Nam Phim.
 - + Công ty TNHH MTV In Phương Nam.
 - Tháng 6/2009, công ty phát hành thêm 3.558.906 cổ phiếu nâng vốn điều lệ lên 100,589 tỷ đồng.
 - Năm 2010, Công ty khai trương các nhà sách mới như Kiosk sân bay Cam Ranh (tháng 4/2010), Trung tâm văn hóa Phương Nam – Làng Nghề Huế (Tháng 6/2010), Bookcafe Cần Thơ (tháng 7/2010), nhà sách Đà Lạt (tháng 8/2010).
 - Tháng 10/2010, Công ty góp vốn thành lập Công ty CP Mega Phương Nam, hoạt động hậu kỳ phim ảnh, với số vốn góp là 4.352.000.000 đồng, chiếm 32% tổng vốn điều lệ.
 - Ngày 03/12/2010, Công ty chính thức khai trương và đưa vào hoạt động Nhà sách trực tuyến Phương Nam tại website <http://www.nhasachphuongnam.com>.
 - Ngày 09/08/2011, công ty thành lập công ty thành viên mới thuộc sở hữu 100% vốn của PNC- Công ty TNHH Giải trí Truyền thông Phương Nam.
 - Tháng 12/2012, Công ty chia cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cổ phần nâng vốn điều lệ lên 110,402 tỷ đồng.
 - Tháng 01/2014 thành lập công ty thành viên mới thuộc sở hữu 100% vốn của PNC - **Công ty TNHH Bán lẻ Phương Nam (PNR)**.
 - Ngày 26/03/2014 Công ty ra mắt thương hiệu sách điện tử www.komo.vn sau 2 năm nghiên cứu và phát triển.

- Tháng 8/2014 Công ty đã hoàn thành việc chuyển giao hệ thống bán lẻ Nhà sách Phương Nam sang công ty thành viên PNR

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

3.1 Ngành nghề kinh doanh

- Kinh doanh siêu thị, hàng tiêu dùng, sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm, băng nhìn, vật tư ngành ảnh, ngành in, đồ chơi trẻ em.
- Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình: sản xuất và kinh doanh các tác phẩm điện ảnh (phim nhựa, phim quảng cáo, các sản phẩm nghe nhìn và thực hiện các dịch vụ khác thuộc lĩnh vực điện ảnh).
- In ấn: in ấn các loại sách báo, tạp chí, văn hóa phẩm, văn phòng phẩm, tem nhãn, bao bì các loại, giấy tờ quản lý kinh tế trên tất cả các chất liệu.
- Dịch vụ thông tin khác: kinh doanh các dịch vụ thuộc ngành văn hóa thông tin (nhiếp ảnh, âm thanh, nhạc cụ, vẽ quảng cáo, thiết kế mỹ thuật, đánh máy, photocopy. Xuất nhập khẩu trực tiếp vật tư, nguyên liệu, thành phẩm và máy móc thiết bị có liên quan đến chức năng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty).
- Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại: sản xuất các sản phẩm phục vụ nhu cầu học tập, văn hóa bằng tất cả các chất liệu.
- Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại: sản xuất các sản phẩm phục vụ nhu cầu học tập, văn hóa bằng tất cả các chất liệu.
- Dịch vụ sửa chữa, bảo trì máy móc, công cụ do Công ty kinh doanh, giữ xe khách hàng.
- Tổ chức biểu diễn thời trang, ca múa nhạc chuyên nghiệp.
- Cho thuê mặt bằng, văn phòng, nhà xưởng.
- Sản xuất các loại sản phẩm nghe nhìn: băng đĩa nhạc, băng đĩa hình, băng đĩa phim truyện, phim hoạt hình, băng đĩa có nội dung sân khấu - ca nhạc và các loại băng đĩa có nội dung được phép lưu hành.

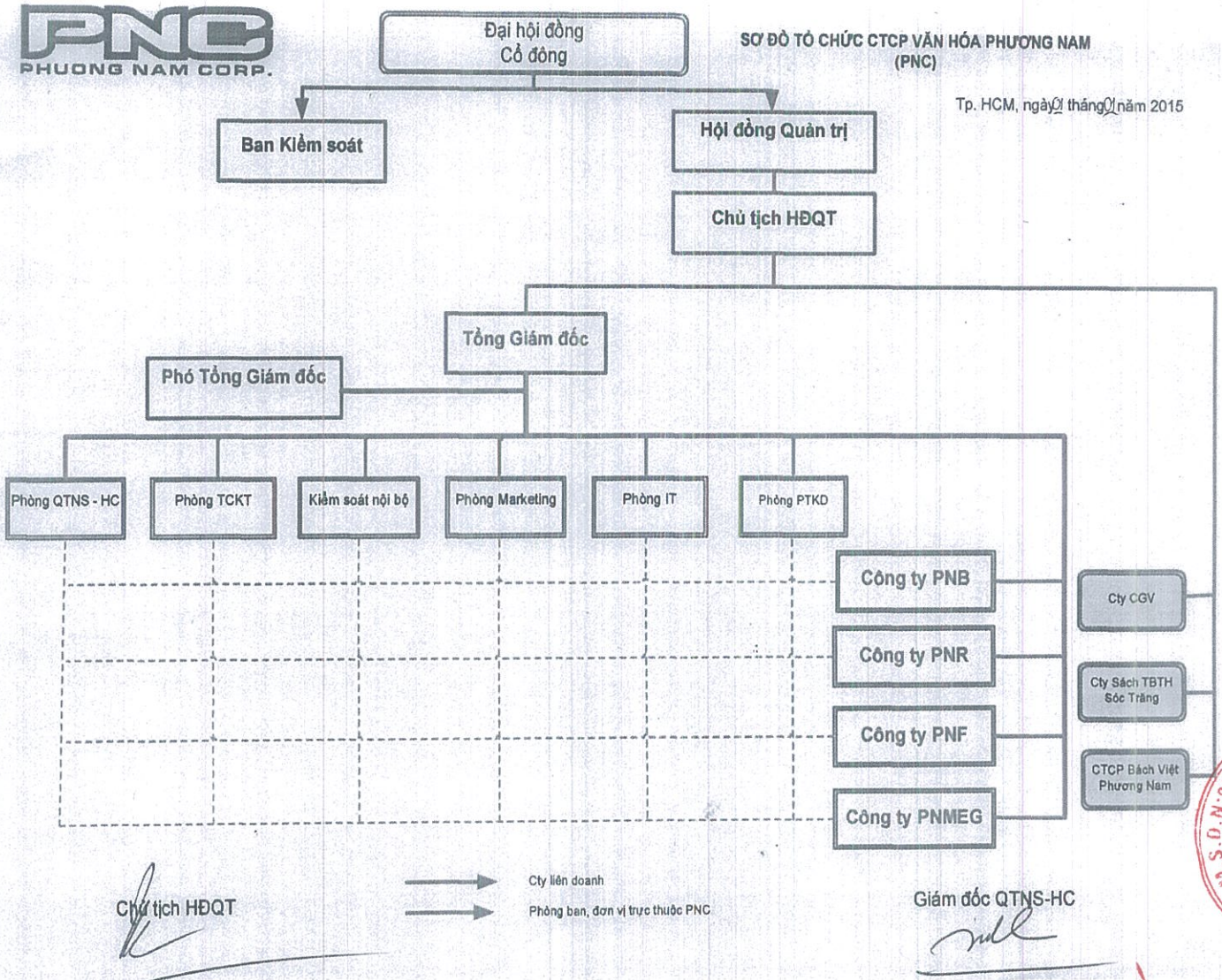
3.2 Địa bàn kinh doanh:

- Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Cần Thơ, Nha Trang, Đà Lạt, Đà Nẵng, Huế, Hải Phòng, Quảng Ninh, Bình Dương, Đồng Nai.




155
TY
HAN
HAI
NG I
TP. H

4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý




4.1 Sơ đồ tổ chức:




4.2 Các công ty con:

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (TRIỆU ĐỒNG)	VỐN THỰC GÓP (TRIỆU ĐỒNG)	QUAN HỆ	NGÀNH NGHỀ KD
1	Cty TNHH Bán Lê Phương Nam (PNR) 	940 đường 3/2, phường 15, quận 11, Tp. HCM	50.000	50.000	ME - CON	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.
2	Cty TNHH Một Thành Viên Sách Phương Nam (PNB) 	940 đường 3/2, phường 15, quận 11, Tp. HCM	10.000	10.000	ME - CON	Đại lý phát hành sách báo. Thiết kế đồ họa. Gia công vẽ mỹ thuật trang trí. Lĩnh vực hoạt động: Liên kết xuất bản và phát hành sách các thể loại và các ấn phẩm như sổ tay, audio book, sách nhạc....
3	Công ty TNHH Một Thành Viên Phương Nam Phim (PNF). 	940 đường 3/2, phường 15, quận 11, Tp. HCM	18.000	18.000	ME - CON	Sản xuất, mua bán phim, băng, đĩa có nội dung được phép lưu hành. Kinh doanh rạp chiếu phim. Tổ chức lễ hội. Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp. Kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại. Mua bán hàng điện, điện tử, nhạc cụ. Đào tạo nghề. Kinh doanh nhà hàng ăn uống, quán ăn uống bình dân.
4	Công ty TNHH Một Thành Viên Văn Phòng Phẩm Phương Nam (PNSC)	160/13 Đội Cung, P9, TP. HCM	16.000	8.230	ME - CON	Sản xuất kinh doanh các loại học cụ: Tập học sinh các loại; Sáp tô màu, bút viết, giấy kiểm tra. Kinh doanh thương mại các dòng VPP thương hiệu nước ngoài. Sản xuất kinh

PHUONG NAM CORP
VĂN PHÒNG PHƯƠNG NAM
15

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (TRIỆU ĐỒNG)	VỐN THỰC GÓP (TRIỆU ĐỒNG)	QUAN HỆ	NGÀNH NGHỀ KD
						doanh & thực hiện gia công các loại vật phẩm làm từ giấy: lịch, sổ tay, bao thư, giấy note.
5	Công ty TNHH Một Thành Viên In Phương Nam (PNP) 	160/12 Đội Cung, Phường 9, Quận 11, TP. HCM	14.000	895	MẸ - CON	In trên bao bì. Đóng bìa, gáy sách, mạ nhũ, mạ vàng, nhuộm màu bìa sách. Thiết kế tạo mẫu. Kinh doanh dịch vụ quảng cáo thương mại. Mua bán nguyên phụ liệu, máy móc thiết bị ngành in. Đại lý phát hành sách báo. Sản xuất, mua bán dụng cụ học tập.
6	Công ty TNHH Giải trí Truyền thông Phương Nam 	940 đường 3/2, phường 15, quận 11, TP. HCM	10.000	10.000	MẸ - CON	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình. Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí. Hoạt động hậu kỳ

5 Công ty liên kết:

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (TRIỆU ĐỒNG)	VỐN THỰC GÓP (TRIỆU ĐỒNG)	TỶ LỆ GÓP VỐN	NGÀNH NGHỀ KD
1	Công ty CP Nhãn Hiệu Phương Nam (PNBC) 	137 Lê Quang Định, Phường 14, Quận Bình Thạnh, TP. HCM	16.000	9.584	59,90%	Mua bán hàng gia dụng, đồ dùng cá nhân và gia đình. Đại lý phát hành sách báo, tạp chí văn hóa phẩm. Mua bán văn phòng phẩm, đồ chơi trẻ em. Mua bán băng đĩa có nội dung được phép lưu hành. Tổ chức biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp. Dịch vụ tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm. Sản xuất, phát hành phim có nội dung được phép lưu hành. Quảng cáo thương mại. Dịch vụ tiếp thị. Nghiên cứu thị trường.

STT	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	VỐN ĐIỀU LỆ (TRIỆU ĐỒNG)	VỐN THỰC GÓP (TRIỆU ĐỒNG)	TỶ LỆ GÓP VỐN	NGÀNH NGHỀ KD
2	Công ty TNHH CJ CGV (Megastar)	Parkson Plaza (Lầu 7), 126 Hồng Bàng, P. 12, Q. 5, TP. HCM	128.000 (tương đương 8.000.000 USD)	30.686 (tương đương 1.600.000 USD)	20%	Nhập khẩu phim, Rạp chiếu phim...
3	Công ty CP Truyền Thông Bách Việt Phương Nam (BVN)	KCN Mỹ Xuân A, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	10.000	2.500	25%	Thực hiện dịch vụ mua bán bản quyền các sản phẩm truyền thông, chủ yếu trong lĩnh vực âm nhạc, điện ảnh. Thực hiện các công đoạn sản xuất, hậu kỳ...
4	Công ty CP Sách và Thiết Bị Trường Học Sóc Trăng	66 Nguyễn Thị Minh Khai, P. 3, Sóc Trăng	8.721	137	15,69%	Kinh doanh các loại sách giáo khoa, sách tham khảo, các loại ấn phẩm dùng cho giáo viên, học sinh, vật phẩm văn hóa, các loại thiết bị, dụng cụ thí nghiệm, máy vi tính, mạng máy tính phục vụ trong trường học. Dịch vụ game và internet. Sản xuất, mua bán đồ dùng trong trường học.
5	Công ty Cổ Phần Mega Phương Nam	19C Lê Thị Riêng, Quận 1, TP. HCM	13.600	4.350	32%	Hoạt động hậu kỳ phim

6 Định hướng phát triển

6.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty & chiến lược phát triển trung và dài hạn.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc phát triển mạng lưới bán lẻ bằng việc mở thêm các nhà sách mới.
- Đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh bản quyền và độc quyền tác giả, tác phẩm, kinh doanh các sản phẩm văn hóa.
- Chính sách trả lương: áp dụng chính sách trả lương cho nhân viên theo chức danh và theo mặt bằng của thị trường lao động nhằm gia tăng khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường lao động, thu hút và giữ nhân sự giỏi, phù hợp với Công ty.
- Áp dụng chính sách khen thưởng cho cán bộ - nhân viên dựa trên hiệu quả kinh doanh và khen thưởng kịp thời theo hàng quý. Áp dụng KPI trong việc đánh giá thành tích, trả lương, khen thưởng tất cả nhân viên và cán bộ quản lý.
- Khuyến khích đơn vị chi trả các phúc lợi cho người lao động trên tổng thu nhập của nhân viên.
- Về Tài chính: các đơn vị tính đầy đủ chi phí, trong đó có chi phí lãi vay trên vốn đơn vị sử dụng để đánh giá đúng kết quả kinh doanh và quản trị tốt dòng tiền nhằm gia tăng khả năng thanh khoản của Công ty.
- Tái cơ cấu vốn đầu tư của Công ty tại các công ty liên kết.

6.2 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty

- Đảm bảo chất lượng hàng hóa đạt tiêu chuẩn tuân thủ các quy định pháp luật, phù hợp với thuần phong mỹ tục, không bán hàng gian, hàng giả.
- Đối với môi trường, công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường, tạo ra môi trường thân thiện và văn hóa.
- Đảm bảo quyền lợi và điều kiện làm việc tốt cho người lao động.
- Thực hiện tốt công tác an ninh xã hội, đem lại lợi ích thiết thực không những cho công ty mà cho cả cộng đồng xã hội.



I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

stt	Chỉ tiêu	Thực hiện		
		2015	2014	2015/2014
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	430,164,741,695	328,358,037,285	131%
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	6,862,222,694	4,644,795,097	148%
3.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	423,302,519,001	323,713,242,188	131%
4.	Giá vốn hàng bán	272,082,120,979	196,418,816,853	139%
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	151,220,398,022	127,294,425,335	119%
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	6,737,198,526	4,643,286,974	145%
7.	Chi phí tài chính	14,763,521,038	10,227,716,367	144%
8.	Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	(10,956,950,878)	(460,738,744)	2378%
9	Tổng chi phí hoạt động	154,865,562,334	118,741,831,015	130%
9.1	Chi phí bán hàng	127,193,312,195	94,462,370,723	135%
9.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	27,672,250,139	24,279,460,292	114%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(22,628,437,702)	2,507,426,183	-902%
11	Lợi nhuận khác	27,862,622,730	260,646,509	10690%
11.1	Thu nhập khác	31,748,350,127	2,595,393,087	1223%
11.2	Chi phí khác	3,885,727,397	2,334,746,578	166%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	5,234,185,028	2,768,072,692	189%

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban điều hành:

2.1.1 Bà PHAN THỊ LỆ:

- Chức vụ hiện tại : Chủ tịch Hội đồng quản trị - người trực tiếp điều hành công ty
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 02/02/1959
- Nơi sinh : Khánh Hòa
- CMND số : 020588347 do CA TP. HCM cấp ngày 15/08/2002

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : E25-K300 Cộng Hòa, Phường 12, Quận Tân Bình, TP. HCM
- ĐT liên lạc : (848) 3866 3447 / 3866 3448
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Thống kê - Kế toán
- Quá trình công tác:
 - 1978 - 1982: Sinh viên Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
 - 1983 - 1989: Kế toán trưởng Công ty Văn hóa Tổng hợp Quận 11
 - 1989 - 1992: Giám đốc Công ty Văn hóa Tổng hợp Quận 11
 - 1992 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Văn hóa Phương Nam
- Số cổ phiếu đang nắm giữ: 605.251 cổ phiếu chiếm 5,48% vốn điều lệ.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 605.251 cổ phiếu chiếm 5,48%.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

2.1.2 Ông NGUYỄN HỮU HOẠT.

- Chức vụ hiện tại : Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám Đốc
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 12/04/1961
- Nơi sinh : Quảng Nam.
- CMND số : 022394302 do CA TP. HCM cấp ngày 09/02/2004

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam.
- Địa chỉ thường trú : Số 1H đường số 6, Cư xá Bình Thới, Phường 8, Q. 11, TP. HCM
- ĐT liên lạc : (848) 3866 3447 / 3866 3448
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế Công nghiệp - Hành chính
- Quá trình công tác:
 - 1978 - 1982: Nghĩa vụ quân sự
 - 1982 - nay: Công tác tại Công ty Văn hoá Tổng hợp Quận 11, nay là công ty CP Văn hoá Phương Nam với các chức vụ sau:
 - Trưởng Ban điều hành Công viên Văn hoá Đầm Sen.
 - Phụ Trách khối các cửa hàng in lụa.
 - Giám đốc Xí nghiệp In.
 - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Văn hoá Phương Nam.
- Số cổ phiếu đang nắm giữ: 706.697 cổ phiếu chiếm 6,40% vốn điều lệ.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 42.156 cổ phiếu chiếm 0,38%.
+ Đại diện sở hữu: 664.541 cổ phiếu chiếm 6,02%.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Lợi ích liên quan với Công ty: Không có.
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không có.

2.1.3 Bà ÔNG THU NGA

- Chức vụ hiện tại : Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng
- Giới tính : Nữ



- Ngày sinh : 1980
- Nơi sinh : Hồ Chí Minh
- CMND số : 023251591 do CA TP. HCM cấp ngày 03/12/2010
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 45/13/21 Bình Tiên, P.7, Q. 6, TP. HCM
- ĐT liên lạc : 45/13/21 Bình Tiên, P.7, Q. 6, TP. HCM
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 2002-2008: Phó phòng TCKT Công ty Bitis, Trợ lý trưởng phòng Kế toán.
 - 2008-2011: Kế toán tổng hợp Công ty CP Văn Hóa Phương Nam.
 - Chức vụ hiện tại: Giám đốc Tài Chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam.
- Số cổ phần nắm giữ: 7 cổ phiếu chiếm 0% vốn điều lệ.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 7 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu: Không có.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành:

Ông NGUYỄN HỮU HOẠT chức vụ: Tổng Giám Đốc

Bổ nhiệm mới từ ngày 01/02/2015

2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên: 900 người

2.4 Chính sách đối với người lao động



2.4.1 Chính sách đãi ngộ

Cán bộ - nhân viên của Công ty được hưởng các chế độ phúc lợi như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, tiền ăn giữa ca, tiền trực đêm, phụ cấp xăng dầu, phụ cấp trượt giá, ...

Công ty có chính sách ưu đãi cho những lao động giỏi, cụ thể trong hệ số lương của nhân viên, ngoài hệ số lương cơ bản theo chế độ Nhà nước còn có hệ số lương theo tính chất và trách nhiệm của công việc, lương công việc chiếm tỷ trọng cao trong tiền lương của CB - NV. Đối với toàn bộ hệ thống nhà sách, công ty con: CBCNV được hưởng lương theo doanh thu, theo đó, lương nhân viên gồm lương cơ bản chiếm 20% và lương tính theo doanh thu, khối lượng công việc được giao, trách nhiệm và mức độ quan trọng của vị trí công việc trong quá trình sản xuất kinh doanh, ...

Người lao động trong Công ty Văn hoá Phương Nam ngoài việc được hưởng các quyền lợi được quy định trong Bộ Luật Lao Động còn được Công ty đãi ngộ dưới nhiều hình thức khác như khám sức khỏe định kỳ, nghỉ mát, tham quan - du lịch, ...

Hàng năm, Công ty tiến hành trích quỹ khen thưởng phúc lợi và quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm để sử dụng vào việc chi khen thưởng và các phúc lợi xã hội như thai sản, hiếu hỷ, trợ cấp khó khăn, ...

Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với các cá nhân có công lao đóng góp đối với hoạt động của Công ty, đồng thời có biện pháp xử phạt và kỷ luật nghiêm khắc đối với những cá nhân có hành vi gây ảnh hưởng xấu đến Công ty, ...

2.4.2 Chính sách lao động

Thời gian làm việc: Thời gian làm việc 7,5 giờ một ngày, mỗi tuần nhân viên được nghỉ 1,5 ngày. Thời gian làm việc được quản lý chặt chẽ thông qua các Trưởng bộ phận và Phòng Quản trị Hành chính.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc khang trang, có điều hoà nhiệt độ, được trang bị đầy đủ các trang thiết bị văn phòng. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Công tác an toàn lao động được đặt lên hàng đầu, các nguyên tắc an toàn kỹ thuật được tuân thủ nghiêm ngặt. Phòng Hành chính theo dõi lịch bảo trì bảo dưỡng trang thiết bị của bộ phận kỹ thuật để đảm bảo không để xảy ra tai nạn lao động. Công ty cũng đã tiến hành mua bảo hiểm tai nạn cho nhân viên.

Các hoạt động đoàn thể như: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn TNCS được duy trì đều đặn.

2.4.3 Chính sách tuyển dụng và đào tạo

Đối với cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ: Cán bộ quản lý và nhân viên nghiệp vụ chuyên môn phải có trình độ đại học. Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo đặc biệt là đào tạo về kỹ năng quản lý, điều hành, đồng thời bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị.

Đối với lao động phổ thông, thời vụ: Việc tuyển dụng được thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Sau khi được tuyển dụng, số nhân viên này được đào tạo về kiến thức giao tiếp ứng xử và hướng dẫn các thao tác phục vụ khách, xử lý các tình huống, ...

Công ty có kế hoạch xuyên suốt từ đầu năm về việc tổ chức thực hiện hoặc gửi nhân viên tham gia các khóa đào tạo huấn luyện nghiệp vụ ngắn hạn do các trường chuyên nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh giảng dạy. Nội dung các khóa đào tạo, huấn luyện nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn của nhân viên và tạo nguồn bổ sung vào các vị trí chủ chốt của Công ty.

3 Tình hình tài chính

3.1 Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	467,006,692,577	362,071,363,233	129%
Doanh thu thuần	423,302,519,001	323,713,242,188	131%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(22,628,437,702)	2,507,426,183	-902%
Lợi nhuận khác	27,862,622,730	260,646,509	10690%
Lợi nhuận trước thuế	5,234,185,028	2,768,072,692	189%
Lợi nhuận sau thuế	3,898,892,925	2,413,195,796	162%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

32-1
Y
-AN
HÓA
NG N
-TP.H

3.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
Tài sản lưu động/Nợ ngắn hạn	0.79	1.42	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
TSLĐ - Hàng tồn kho	0.21	0.43	
Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.79	0.82	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	3.81	4.48	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	1.40	1.01	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.91	0.89	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/DTT	0.01	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	0.04	0.04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.01	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0.05)	0.01	

4. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

4.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: **11.040.241** cổ phiếu
 - Cổ phần đang lưu hành: **10.799.351** cổ phiếu. Trong đó:
 - + Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 10.799.351 cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
 - Cổ phiếu quỹ hiện hành: **240.890** cổ phiếu
- Các chứng khoán khác: không có

4.2 Cơ cấu cổ đông:

STT	Loại cổ đông	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ góp vốn
1	Tổng	10,799,351	100.00%
	- Cổ đông lớn	3,402,684	30.82%
	- Cổ đông nhỏ	7,396,667	69.18%
2	Tổng	10,799,351	100.00%
	- Cổ đông tổ chức	2,331,314	23.30%
	- Cổ đông cá nhân	8,468,037	76.70%
3	Tổng	10,799,351	100.00%
	- Cổ đông trong nước	10,463,344	96.96%
	- Cổ đông nước ngoài	336,007	3.04%
4	Tổng	10,799,351	100.00%
	- Cổ đông nhà nước	1,661,352	15.05%
	- Cổ đông khác	9,137,999	84.95%

4.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh

- Kinh tế toàn cầu năm 2015 nhìn chung phát triển chậm và không ổn định, tuy chưa thực sự khởi sắc nhưng cũng đã bớt âm ảm hơn và đã xuất hiện một số tín hiệu lạc quan.
- Nền kinh tế Việt Nam năm 2015 trên đà phục hồi, tỷ lệ tăng trưởng GDP đạt 6,68% và có nhiều chuyển biến tích cực, tạo thế và lực mới để tăng trưởng cao hơn trong năm 2016.
- Với sự cố gắng của Ban TGD, sự đoàn kết, gắn bó của cán bộ nhân viên & sự tin nhiệm của các đối tác, Công ty CP VH Phương Nam đã tăng trưởng doanh số cao, vượt 31% so với cùng kỳ. Đây là một sự thành công của công ty.
- Những hoạt động chủ yếu của công ty trong năm 2015:
 - ✓ Trong năm, Công ty đã tiến hành phát triển 07 nhà sách mới (Phan Thiết, Vivo, Phan Rang, Vincom Đà Nẵng, Bà Triệu, Biên Hòa, Nguyễn Chí Thanh). Nhờ đó, doanh thu bán lẻ tăng mạnh so với năm 2014. (Tỷ lệ tăng trưởng của hệ thống bán lẻ là 33% so với cùng kỳ).
 - ✓ Tiến hành rà soát, chuẩn hóa cơ cấu tổ chức và bố trí nhân sự của các nhà sách, chi nhánh và các phòng, ban của Công ty PNR nên các hoạt động của PNR vận hành tốt, công tác phối hợp được cải thiện. Công ty PNR đã bổ sung đủ nhân sự quản lý, có

năng lực phù hợp với yêu cầu của công việc và các hoạt động của Công ty đã đi vào nề nếp.

- ✓ Nâng cao năng lực quản trị kho và cung ứng hàng hóa, giải quyết hàng tồn chậm luân chuyển khoảng 5 tỷ đồng.
- ✓ Triển khai xây dựng hệ thống nhận diện mới các nhà sách Phương Nam, nhờ đó gia tăng sự thu hút đối với khách hàng.
- ✓ Khả năng thanh toán đối với các nhà cung cấp rất tốt nên nâng cao uy tín của Công ty. Do đó hàng hóa cung ứng được cung ứng đầy đủ, kịp thời, phong phú và đa dạng về mẫu mã, xuất xứ, chủng loại, ...
- ✓ Tăng cường công tác giao dịch, khai thác bản quyền trong và ngoài nước
- ✓ Mở rộng loại hình, phương pháp khai thác bản quyền
- ✓ Hoạt động xuất bản có nhiều sách hay, sách bán chạy, đạt doanh thu cao. Trong năm 2015, PNB có nhiều tựa bán rất tốt như: Tâm thành và Lộc đời (18.000 bản), Đàng sau những nụ cười (7.500 bản), Sài Gòn xưa màu hoài niệm (tái bản sau 2 tháng), Sài Gòn chuyện đời của phố, Đi đâu cũng nhớ Sài Gòn và em (50.000 bản), xuất bản 10 tựa sách của Thiền sư Thích Nhất Hạnh, xuất bản 14 tác phẩm độc quyền của Nhà văn, cây đại thụ của làng văn học Việt Nam - Tô Hoài, Khi phụ nữ uống trà đàn ông nên cẩn thận (9.000 bản), ...
- ✓ Trong năm 2015, công ty đã thực hiện thành công chương trình giao lưu tác giả xuyên Việt, tại hội sách TP. HCM: Thành Lộc (Tâm thành và Lộc đời), Khánh Ly (Đàng sau những nụ cười), Anh Khang (Đi đâu cũng nhớ Sài Gòn và em), Phạm Công Luận (Sài Gòn chuyện đời của Phố), Nguyễn Thu Phương (Khỏa thân trắng), Đỗ Hồng Ngọc (Già sao cho sướng), ra mắt tập thơ của Huỳnh Tuấn Anh (Thơ dành cho gái hư). Đặc biệt, giao lưu tại đường sách 2 nhà văn đoạt giải Cuộc thi tiểu thuyết lần thứ 4 (2011 – 2015) do Hội Nhà Văn Việt Nam tổ chức: Trần Nhã Thụy và Nguyễn Danh Lam, ...
- ✓ Gắn kết và thu hút sự cộng tác nhiều nguồn lực xã hội: tác giả, dịch giả, các đối tác, đồng nghiệp.
- ✓ Thực hiện đánh giá KPI đạt kết quả tốt.

51
HỘI
CƠ PH
VĂN
HỘI
17-1

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Năm 2015 tình hình tài sản tăng so với năm 2014. Trong năm, công ty phát triển 8 nhà sách mới, cải tạo 5 nhà sách. Việc tăng thêm giá trị tài sản góp phần tăng doanh thu cho công ty.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Tính thanh khoản được công ty quản lý nhằm đảm bảo rằng mức chênh lệch cao hơn giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ được duy trì ở mức có thể kiểm soát mà công ty tin rằng có thể tạo ra một khoản vốn tương ứng trong kỳ đó. Chính sách của công ty là theo dõi thường xuyên yêu cầu về các thanh khoản hiện tại và trong tương lai nhằm đảm bảo rằng công ty duy trì đủ nguồn tiền từ tiền mặt, các khoản vay và vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các yêu cầu về tính thanh khoản trong ngắn hạn và dài hạn hơn.

Công ty không có các khoản nợ xấu.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Tiếp tục tái cấu trúc công ty.
- Việc tách hệ thống bán lẻ góp phần nâng cao chất lượng quản lý, đạt kết quả kinh doanh tốt.
- Nâng cao công tác đào tạo.
- Xây dựng và triển khai chính sách đãi ngộ người lao động: lương, thưởng, phúc lợi của Công ty theo hiệu quả công việc và đảm bảo cạnh tranh.
- Nâng cao tính chuyên nghiệp của hệ thống quản lý, áp dụng KPI.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đẩy mạnh phát triển mạng lưới bán lẻ: Trung tâm thương mại, kios sân bay, ...
- Nghiên cứu mô hình cửa hàng bán lẻ quy mô nhỏ, gần trường học, khu dân cư cung cấp các sản phẩm phục vụ đối tượng khách hàng trong khu vực.
- Từng bước xây dựng hoàn thiện hệ thống Bookcafe, tăng doanh số và hiệu quả hoạt động.
- Tiếp tục liên kết xuất bản nhiều tác phẩm hay, đặc trưng của PNB.
- Đẩy mạnh mua bán bản quyền.
- Tái cơ cấu vốn đầu tư của Công ty tại các công ty liên kết.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

PHUONG NAM CORP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
HỒ CHÍ MINH

1. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2015

- Kinh tế Việt Nam vẫn còn khó khăn, sức mua của người tiêu dùng vẫn còn giảm mạnh. chi phí đầu vào, chi phí sử dụng lao động cao.
- Sự cạnh tranh gay gắt của thị trường trong nước và các tập đoàn lớn nước ngoài.
- Trong năm 2015, công ty đã đạt được kết quả kinh doanh tốt, tăng trưởng cao so với cùng kỳ (trong đó, tỷ lệ tăng trưởng hệ thống bán lẻ là 33%).
- Thương hiệu PNC trở thành một thương hiệu văn hóa, có uy tín cao đối với người tiêu dùng.
- Đội ngũ nhân sự, nhất là đội ngũ nhân sự quản lý và nhân viên nghiệp vụ của Công ty ổn định, có kinh nghiệm và gắn bó, tâm huyết với nghề, với Công ty.

2. Đánh giá hoạt động của Ban Giám đốc.

- Hội đồng quản trị ghi nhận thành tích đạt được trong năm 2015 của Ban TGD và tập thể cán bộ nhân viên của công ty.
- Ban TGD đã chấp hành nghiêm túc các nghị quyết do ĐHCĐ và HĐQT đề ra.
- Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc, và các công việc quản lý điều hành tại Công ty, phối hợp với Ban kiểm soát Công ty thực hiện kiểm tra các hoạt động.

IV. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm có 7 thành viên, trong đó:

* *Thành viên HĐQT tham gia điều hành:*

- + Bà Phan Thị Lệ - Chủ tịch HĐQT người trực tiếp điều hành công ty.
- + Ông Nguyễn Hữu Hoạt - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty.

* *Thành viên HĐQT độc lập, không tham gia điều hành:*

- + Ông Phạm Uyên Nguyên - Thành Viên HĐQT (không tham gia điều hành) - là cổ đông lớn của công ty.
- + Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh - Phó chủ tịch HĐQT (thành viên HĐQT độc lập) - là cổ đông của công ty.

- + Bà Trần Thị Mai - Thành Viên HĐQT độc lập - là cổ đông của công ty.
- + Ông Nguyễn Ngọc Bích - Thành Viên HĐQT độc lập - là cổ đông của công ty.
- + Ông Võ Ngọc Thành - Thành Viên HĐQT độc lập - là cổ đông của công ty.

1.2 Thông tin và quá trình hoạt động của Thành viên HĐQT như sau:

1.2.1 Bà Phan Thị Lệ - Chủ tịch HĐQT

- Lý lịch tóm tắt như trên.

1.2.2 Ông Nguyễn Tuấn Quỳnh - Phó chủ tịch HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 07/09/1972
- Nơi sinh : Bình Dương
- CMND số : 022924005 do CA TP. HCM cấp ngày 25/10/2008
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bình Dương
- Địa chỉ thường trú : 170E, Phan Đăng Lưu, Phường 3, Phú Nhuận, TP. HCM
- Trình độ học vấn : Tiến sĩ
- Trình độ chuyên môn : Tiến sĩ quản trị kinh doanh.
- Quá trình công tác:
 - Từ năm 1994 đến năm 2005: Phó Phòng Kinh doanh Gas - Saigon Petro.
 - Từ năm 2005 đến năm 2007: Phó Tổng Giám đốc Saigon Gas.
 - Từ năm 2007: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận.
- Chức vụ hiện tại: Phó chủ tịch HĐQT.
- Số cổ phần nắm giữ: 139.364 cổ phiếu chiếm 1,26% vốn điều lệ.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 139.364 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu: Không có.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

1.2.3 Ông Nguyễn Hữu Hoat - Thành Viên HĐQT

- Lý lịch tóm tắt như trên.

1.2.4 Bà Trần Thị Mai - Thành Viên HĐQT

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh : 23/12/1951
- Nơi sinh : Tiền Giang
- CMND số : 020300975 do CA TP. HCM cấp ngày 23/07/1987
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú : 3/9 Yên Thế, Phường 2, Quận Tân Bình, TP. HCM.
- ĐT liên lạc : (84-8) 3930 3623/ 3930 4601/ 3930 4600
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân đại học sư phạm chuyên ngành Hoá
- Quá trình công tác:
 - 1974 - 1980: Giáo viên giảng dạy tại Trường cấp 3 Vũng Tàu.
 - 1980 - 1984: Giáo viên giảng dạy tại Trường Lý Tự Trọng, TP. HCM.
 - 1985 - 1989: Phó phòng Hội chợ Triển lãm - Công ty Hội chợ TP. HCM.
 - 1990 - 1992: Trợ lý Giám đốc Công ty Young Mike LTD - Taiwan.
 - 1992: Giám đốc đại diện tập đoàn HUALON CORP (Malaysia).
- Số cổ phần nắm giữ: 47.979 cổ phiếu chiếm 0,44% vốn điều lệ.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 47.979 cổ phiếu.

136
CÔNG
CỐ P
VĂN
HON
7-TP.

+ Đại diện sở hữu: Không có.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

1.2.5 Ông Nguyễn Ngọc Bích - Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 1945
- Nơi sinh : Hà Tây.
- CMND số : 022594899 do CA TP. HCM cấp ngày 20/09/2004
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Xã Đỗ Động, Huyện Thanh Oai, Tỉnh Hà Tây
- Địa chỉ thường trú : 14P Nguyễn Thị Tần, Phường 2, Quận 8, TP. HCM.
- ĐT liên lạc : (848) 3829 5619
- Trình độ học vấn : Cao học
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Luật
- Quá trình công tác:
 - 1973 - 1975: Luật sư đoàn Luật sư Sài Gòn.
 - 1989 -1992: Cố vấn luật pháp tại Công ty Overseas Finance & Trading Corp TP. HCM.
 - 1993 - 1994: Cố vấn luật pháp tại Công ty INVESTIP.
 - 1994 - 1996: Đại diện tại Việt Nam cho Law firm Paul, Weiss, Rifkind, Wharton & Garrison, New York City.
 - 1994 - 2003: Giảng viên Trường Đại học Tổng hợp TpHCM, Đại học Mở Bán công TP. HCM, Đại học Luật TP. HCM, Trường đào tạo các chức danh tư pháp; Luật sư tại VPLS Phương Thuận và Bích, đã gia nhập Đoàn Luật sư TP. HCM, chuyên về Luật Công ty, Luật Tài chính, Luật Thương mại.

- Chức vụ hiện tại: Thành viên Hội đồng quản trị, Luật sư.
- Số cổ phần nắm giữ: 39.705 cổ phiếu chiếm 0,36% vốn điều lệ.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 39.705 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu : Không có.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

1.2.6 Ông Phạm Uyên Nguyên - Thành Viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 08/06/1968
- Nơi sinh : Sài Gòn
- CMND số : 002017374 do CA TP. HCM cấp ngày 25/11/2003
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 168/34H D2, P.25, Quận Bình Thạnh, TP. HCM
- ĐT liên lạc : (848) 3821 9930
- Trình độ học vấn : Cao học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (chuyên ngành Tài chính Ngân hàng).
- Quá trình công tác:
 - 07/1990 - 07/1991: Phóng viên tập sự - Báo Tuổi trẻ.
 - 07/1991 - 07/1994: Cán bộ nghiên cứu - Viện Kinh tế TP. HCM.
 - 07/1994 - 07/1997: Du học tại Singapore (Trường ĐH Công nghệ Nanyang) và Mỹ (Trường ĐH Pennsylvania), chương trình Thạc sĩ Quản trị (MBA) chuyên ngành Tài chính Ngân hàng, học bổng toàn phần của chính phủ Singapore; là cố vấn đầu tư

(Investment Advisor) - Công ty đầu tư của chính phủ Singapore (GSIC - Government of Singapore Investment Corporation).

- 07/1997 - 02/2000: Phó trưởng Ban thẩm định - Quỹ đầu tư phát triển đô thị TP. HCM (Hifu).
 - 01/2000 - 09/2003: Giám đốc chi nhánh tại TP. HCM - Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt (BVSC).
 - 09/2003 - 03/2007: Giám đốc điều hành kiêm Trưởng văn phòng đại diện Công ty VinaCapital Investment Management Ltd, đơn vị quản lý Quỹ đầu tư VietNam Opportunity Fund (VOF); Giám đốc các Công ty thành viên thuộc VOF: VOF Investment Ltd, Asia Value Investment Ltd, Vietnam Venture Ltd, VietNam Investment Ltd và VietNam Enterprise Ltd; Tổng giám đốc Công ty Đầu tư Phong Phú.
 - 03/2007 - 09/2007: Cố vấn cao cấp Công ty VinaCapital Investment Management Ltd.
 - 09/2007 - nay: Sáng lập viên, Phó CT thường trực HĐQT kiêm TGD Công ty CP Quản lý quỹ Hợp lực Việt Nam (Hợp Việt).
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT.
- Số cổ phần nắm giữ: 1.136.081 cổ phiếu chiếm 10,29% vốn điều lệ.
- Trong đó: + Sở hữu cá nhân : 1.136.081 cổ phiếu.
- + Đại diện sở hữu: Không có.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu:
- Cha Phạm Huyền nắm giữ 9 cổ phiếu.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.



1.2.7 Ông Võ Ngọc Thành – Thành viên HĐQT

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 02/11/1961
- Nơi sinh : Đồng Xuân, Phú Yên
- CMND số : 023004334 do CA TP. HCM cấp ngày 09/04/2004
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Phú Yên
- Địa chỉ thường trú : 201/100 Hoàng Việt, P. 4, Q. TB, TP. HCM
- Địa chỉ cơ quan : 03 Đường 3/2, P. 11, Q. 10, TP. HCM
- ĐT liên lạc : (84-8) 3834 2002 / 3835 6617
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí, Cử nhân Châu Á học và Quản trị tiếp thị Trường Đại học Adamson - Manila, Philippines.
- Quá trình công tác:
 - 1983 - 1988: Phó Phòng Kế hoạch Xí nghiệp Vật Tư - Công ty Bông TW.
 - 1989 - 1994: Trưởng Văn phòng Đại diện - Công ty Imexpan Pacific (Philippines) tại Việt Nam.
 - 1995 - nay: Chủ tịch Hội đồng thành viên - Tổng giám đốc Công ty TNHH TMDV An Phong, chủ đầu tư Hệ thống siêu thị Maximark.
- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT.
- Số cổ phần nắm giữ: 468.000 cổ phiếu chiếm 4,24% vốn điều lệ
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 468.000 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu: Không có.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.

- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

1.3 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

1.4 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2015, Hội đồng Quản trị của công ty đã tổ chức 9 cuộc họp để thảo luận và thông qua các nội dung sau:

- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Hữu Hoạt giữ chức vụ Tổng Giám Đốc Công ty CP Văn hóa Phương Nam.
- Báo cáo nhanh kết quả kinh doanh 2014.
- Thông qua kết quả giải ngân các khoản vay từ CJI.
- Thông qua việc bán cổ phần của Công Ty Cổ Phần Văn hóa Phương Nam và Công Ty TNHH Bán Lẻ Phương Nam cho Công Ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Bình Tây.
- Thông qua các hồ sơ, tài liệu chuẩn bị cho ĐHCĐ 2015.
- Thông qua báo cáo về kết quả làm việc với nhà đầu tư (Bitex).
- Thông qua báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014.
- Thông qua báo cáo hoạt động của Công ty Giải Trí và Truyền Thông Phương Nam (PNMEG).
- Thông qua mục tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2015 trình ĐHCĐ.
- Thông qua việc chuẩn bị tổ chức ĐHCĐ thường niên 2015 lần 2.
- Thông qua việc mở room cho nhà đầu tư nước ngoài.
- Thông qua ý kiến của HĐQT về việc không đưa nội dung kiến nghị của nhóm cổ đông (đại diện trên 10% cổ phần) vào chương trình nghị sự của ĐHCĐ thường niên.
- Về việc phát hành cổ phiếu mới cho nhà đầu tư (Bitex).
- Các nội dung liên quan ĐHCĐ lần 2.
- Thảo luận về đơn yêu cầu triệu tập ĐHCĐ của nhóm cổ đông (đại diện trên 10% cổ phần).
- Thông qua ý kiến của HĐQT về việc triệu tập ĐHCĐ bất thường theo đơn yêu cầu triệu tập ĐHCĐ của nhóm cổ đông (đại diện trên 10% cổ phần).
- Quyết định tổ chức ĐHCĐ bất thường.

- Báo cáo công tác chuẩn bị ĐHCĐ bất thường, các tờ trình ĐHCĐ bất thường.
- Báo cáo về việc tắt toán 2 hợp đồng vay với Công ty Envoy.
- Báo cáo về việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ.

1.5 Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập không điều hành gồm 5 thành viên:

- Nguyễn Tuấn Quỳnh - Phó chủ tịch HĐQT - thành viên HĐQT độc lập.
- Phạm Uyên Nguyên - Thành Viên HĐQT độc lập.
- Trần Thị Mai - Thành Viên HĐQT độc lập.
- Nguyễn Ngọc Bích - Thành Viên HĐQT độc lập.
- Võ Ngọc Thành - Thành Viên HĐQT độc lập.

Các Thành viên HĐQT độc lập không điều hành đã góp phần vào việc xây dựng và quyết định chiến lược, kế hoạch hoạt động của công ty.

1.6 Danh sách các thành viên Hội đồng Quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

Tất cả thành viên Hội đồng quản trị công ty đều có chứng chỉ quản trị công ty.

2 Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

2.1.1 Bà Huỳnh Kim Đảnh - Trưởng BKS.

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 1958
- Nơi sinh : Bến Tre
- CMND số : 020154488 do CA TP. HCM cấp ngày 27/08/2007
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Bến Tre
- Địa chỉ thường trú : 116 Tạ Uyên, P. 4, Q. 11, TP. HCM
- ĐT liên lạc : (848) 3866 3447 / 3866 3448

- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế tài chính kế toán.
- Chức vụ hiện tại: Trưởng Ban Kiểm Soát, Chủ tịch Công đoàn Công ty CP Văn hoá Phương Nam.
- Số cổ phần nắm giữ: 7.351 cổ phiếu chiếm 0,07% vốn điều lệ.
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 7.351 cổ phiếu.
+ Đại diện sở hữu: Không có.
- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

2.1.2 Ông Cao Danh Hà - Thành viên BKS.

- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 1958
- Nơi sinh : Đắk Lắk
- CMND số : 020146720 do CA TP. HCM cấp ngày 21/10/1995
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Đắk Lắk
- Địa chỉ thường trú : 6/10G đường số 3, Cư xá Lữ Gia, P. 15, Q. 11, TP. HCM
- ĐT liên lạc : (848) 3865 4140 / 0913.902.170
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế, chuyên ngành ngoại thương
- Quá trình công tác : Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hưng Vương, TP. HCM
- Chức vụ hiện tại : Thành viên Ban Kiểm Soát
- Số cổ phần nắm giữ: 15.800 cổ phiếu chiếm 0,14% vốn điều lệ.



Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 15.800 cổ phiếu.

+ Đại diện sở hữu : Không có.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

2.1.3 Dương Thị Kim Đính - Thành viên BKS.

- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 03/10/1978
- Nơi sinh : Khánh Hòa
- CMND số : 225165113, ngày cấp: 11/01/1999, nơi cấp: Khánh Hòa
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Khánh Hòa
- Địa chỉ thường trú : 660/14 Phan Huy Ích, P. 12, Q. Gò Vấp, TP. HCM
- Trình độ học vấn : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ kinh tế
- Quá trình công tác : Chuyên viên phòng TC - KT Tổng Công ty Liksin
- Chức vụ hiện tại : Thành viên Ban Kiểm Soát
- Số cổ phần nắm giữ: 443.027 cổ phiếu chiếm 4,01% vốn điều lệ.

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu.

+ Đại diện sở hữu : 443.027 cổ phiếu.

- Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu: Không có.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không có.
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không có.

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát đã tham gia kiểm tra giám sát đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và tham dự một số buổi họp quan trọng của Công ty CP Văn hóa Phương Nam. Nắm bắt lịch làm việc và các nội dung họp hàng tháng và Phương hướng hoạt động từng tháng, quý, 6 tháng, năm 2015 của Công ty CP Văn hóa Phương Nam. Tham dự tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2015.
- Kiểm tra giám sát các hoạt động của các phòng ban và các công ty con, hoạt động kinh doanh bán lẻ của các nhà sách trực thuộc Công ty TNHH Bán lẻ Phương Nam (PNR) trên toàn quốc, nhất là các nhà sách mới trong năm như Vincom Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Ninh Thuận, Phan Thiết, ...
- Giám sát Cty kiểm toán đến làm việc 2 lần (6 tháng đầu năm, 6 tháng cuối năm 2015).

3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao Hội đồng Quản trị (HĐQT) trong năm 2015 là 280.000.000 đồng (hai trăm tám mươi triệu đồng).
- Thù lao Ban Kiểm Soát trong năm 2015 là 99.000.000 đồng (chín mươi chín triệu đồng).
- Lương, thưởng Ban Giám Đốc Tập đoàn trong năm 2015 là 1.721.500.000 đồng (Một tỷ bảy trăm hai mươi một triệu năm trăm ngàn đồng).

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Bà TRẦN THỊ MAI	TV HĐQT	97.979	0,91%	47.979	0,44%	Bán cổ phần theo Báo cáo kết quả giao dịch ngày 17/04/2015.

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: không có

4 Báo cáo tài chính

4.1 Ý kiến kiểm toán (đính kèm)

118
ĐNG
PH
N H
ĐNG
HỒ C

4.2 **Báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán:** được công bố trên website theo đường link <http://www.pnc.com.vn>.

**CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



NGUYỄN HỮU HOẠT

753
Y
1
4
AM
HI TAY



**BAKER TILLY
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN A&C
A&C AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 02 Trương Sơn St., Tân Bình Dist., Hồ Chí Minh City
Tel: (84.8) 3 5472972 - Fax: (84.8) 3 5472970
Branch in Hà Nội : 40 Giang Võ St., Đống Đa Dist., Hà Nội City
Branch in Nha Trang : 18 Trần Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Cần Thơ : 15-13 Võ Nguyễn Giáp St., Cần Thơ City
www.a-c.com.vn

Số: 0729/2016/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam (sau đây gọi tắt là “Công ty”) và các công ty con (gọi chung là “Tập đoàn”), được lập ngày 24 tháng 6 năm 2016, từ trang 07 đến trang 51, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Chủ tịch Hội đồng quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Chủ tịch Hội đồng quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Công ty TNHH Giải trí Truyền thông Phương Nam (công ty con) chưa ghi nhận đầy đủ chi phí quản lý doanh nghiệp phát sinh trong năm với số tiền ước tính là 3.000.000.000 VND. Nếu chi phí quản lý doanh nghiệp được ghi nhận đầy đủ thì trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất, khoản mục “Chi phí trả trước dài hạn” (Mã số 261) và khoản mục “Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối” (Mã số 421) sẽ giảm đi với cùng số tiền là 3.000.000.000 VND. Đồng thời, trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, khoản mục “Chi phí quản lý doanh nghiệp” (Mã số 26) sẽ tăng thêm và khoản mục “Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp” (Mã số 60) sẽ giảm đi với cùng số tiền là 3.000.000.000 VND.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Không phù nhận ý kiến nêu trên, chúng tôi muốn lưu ý người đọc đến thuyết minh số VIII.6 trong Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất về khả năng hoạt động liên tục. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 các khoản nợ ngắn hạn của Tập đoàn đã vượt tài sản ngắn hạn là 76.360.016.552 VND. Điều kiện này cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu có thể dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Tập đoàn.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam và các công ty con đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán khác. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính hợp nhất đó tại ngày 30 tháng 3 năm 2015.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.



Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0100-2013-008-1

Hồ Văn Tùng - Kiểm toán viên
Số Giấy CNDKHN kiểm toán: 0092-2013-008-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 6 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		288.961.860.703	250.680.418.335
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	9.442.970.163	24.028.877.336
1. Tiền	111		7.442.970.163	18.028.877.336
2. Các khoản tương đương tiền	112		2.000.000.000	6.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		15.000.000	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		15.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		54.759.427.522	48.537.826.992
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	31.990.058.599	25.203.618.698
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3a	10.564.813.168	16.450.492.125
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	1.800.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.4a	16.561.982.676	8.697.917.682
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.5	(5.090.044.069)	(4.433.151.374)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		732.617.148	818.949.861
IV. Hàng tồn kho	140		213.891.965.118	174.649.875.398
1. Hàng tồn kho	141	V.6	214.289.485.992	174.709.555.827
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	V.6	(397.520.874)	(59.680.429)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		10.852.497.900	3.463.838.609
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.7a	9.005.723.550	2.604.836.801
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		1.810.384.035	822.858.221
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.15	36.390.315	36.143.587
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		178.044.831.874	111.390.944.898
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		12.108.054.803	7.015.286.124
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V.3b	1.660.216.523	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.4b	10.447.838.280	7.015.286.124
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		43.389.801.066	59.199.349.040
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	42.833.036.456	33.148.844.516
- Nguyên giá	222		111.547.219.673	98.399.197.100
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(68.714.183.217)	(65.250.352.584)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	556.764.610	26.050.504.524
- Nguyên giá	228		3.665.438.910	28.897.963.910
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(3.108.674.300)	(2.847.459.386)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.10	26.393.548.351	-
- Nguyên giá	231		31.124.657.481	34.364.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(4.731.109.130)	(34.364.000)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		2.419.461.767	8.019.190.873
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.11	2.419.461.767	8.019.190.873
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		79.546.314.797	24.471.214.989
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.12a	77.039.136.667	11.008.463.445
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.12b	2.507.178.130	13.462.751.544
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		14.187.651.090	12.685.903.872
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.7b	13.061.633.793	11.490.186.215
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262	V.13	944.199.115	1.195.717.657
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		181.818.182	-
5. Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		467.006.692.577	362.071.363.233

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		370.001.571.653	296.048.016.921
I. Nợ ngắn hạn	310		365.321.877.255	176.522.922.817
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	142.989.964.012	128.000.698.738
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		413.695.933	2.920.627.742
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.15	1.379.679.990	1.793.104.507
4. Phải trả người lao động	314		8.322.377.128	6.204.485.668
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.16	15.846.351.162	19.763.778.319
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V.17	1.199.938.328	4.862.337.662
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18a	37.529.870.702	12.977.890.181
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.19a	157.640.000.000	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		4.679.694.398	119.525.094.104
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	504.257.906
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.18b	4.679.694.398	3.813.836.198
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.19b	-	115.207.000.000
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-



CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh


BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

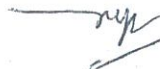
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

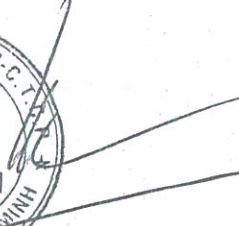
Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	
			Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		97.005.120.924	66.023.346.312
I. Vốn chủ sở hữu	410		97.005.120.924	66.023.346.312
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.20	110.402.410.000	110.402.410.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		110.402.410.000	110.402.410.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.20	24.738.460.046	24.738.460.046
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.20	(2.616.000.640)	(2.616.000.640)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.20	1.998.733.714	1.998.733.714
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.20	(37.518.482.196)	(68.500.256.808)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(68.507.300.307)	(68.500.256.808)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		30.988.818.111	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
13. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		467.006.692.577	362.071.363.233

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2016


Lê Thị Kim Sa
Người lập biểu


Ông Thu Nga
Kế toán trưởng


Phan Thị Lệ
CT. Hội đồng quản trị



CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015


BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT


Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	430.164.741.695	328.358.037.285
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	6.862.222.694	4.644.795.097
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		423.302.519.001	323.713.242.188
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.3	272.082.120.979	196.418.816.853
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		151.220.398.022	127.294.425.335
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.4	6.737.198.526	4.643.286.974
7. Chi phí tài chính	22	VI.5	14.763.521.038	10.227.716.367
Trong đó: chi phí lãi vay	23		5.953.491.082	9.448.981.511
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.12a	(10.956.950.878)	(460.738.744)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.6	127.193.312.195	94.462.370.723
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.7	27.672.250.139	24.279.460.292
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		(22.628.437.702)	2.507.426.183
12. Thu nhập khác	31	VI.8	31.748.350.127	2.595.393.087
13. Chi phí khác	32	VI.9	3.885.727.397	2.334.746.578
14. Lợi nhuận khác	40		27.862.622.730	260.646.509
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.234.185.028	2.768.072.692
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.15	1.083.773.561	687.757.350
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		251.518.542	(332.880.455)
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>3.898.892.925</u>	<u>2.413.195.796</u>
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61		<u>3.898.892.925</u>	<u>2.413.195.796</u>
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		-	-
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.10	<u>361</u>	<u>223</u>
22. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.10	<u>361</u>	<u>223</u>


Lê Thị Kim Sa
Người lập biểu


Ông Thu Nga
Kế toán trưởng


Phan Thị Lệ
CT. Hội đồng quản trị



TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

(Theo phương pháp trực tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác	01		436.705.355.665	330.648.879.987
2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	02		(400.116.785.857)	(235.974.032.010)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03		(61.509.869.659)	(35.232.602.616)
4. Tiền lãi vay đã trả	04		(8.532.190.718)	(6.417.485.143)
5. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	05	V.15	(1.690.817.447)	
6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06		147.840.182.363	196.422.041.584
7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07		(155.552.877.748)	(239.470.093.886)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</i>	<i>20</i>		<i>(42.857.003.401)</i>	<i>9.976.707.916</i>
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(17.170.756.874)	(9.708.930.639)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		136.117.093	8.181.818
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		(15.000.000)	(21.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		1.800.000.000	31.500.000.000
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	(612.990.000)
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	275.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		740.365.625	859.963.795
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</i>	<i>30</i>		<i>(14.509.274.156)</i>	<i>1.321.224.974</i>

CÔNG TY CỔ PHẦN VĂN HÓA PHƯƠNG NAM

Địa chỉ: 940 đường 3 tháng 2, phường 15, quận 11, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33	V.19b	42.790.000.000	220.508.908.416
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	(213.832.772.166)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	-
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		<u>42.790.000.000</u>	<u>6.676.136.250</u>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(14.576.277.557)	17.974.069.140
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	24.028.877.336	6.054.808.196
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		(9.629.616)	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>9.442.970.163</u>	<u>24.028.877.336</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 6 năm 2016

Lê Thị Kim Sa
Người lập biểu

Ông Thu Nga
Kế toán trưởng



Phan Thị Lệ
CT. Hội đồng quản trị

